

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 660/2020/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Phương A, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 86B, đường Nguyễn Nh, tổ 6, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 360, đường Phạm Ngọc Th, tổ 6, phường Yên Thế, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Phương A và anh Nguyễn Văn Ph;

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Lê Thị Phương A và anh Nguyễn Văn Ph tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Lê Thị Phương A và anh Nguyễn Văn Ph có 01 người con chung tên Nguyễn Văn H, sinh ngày 05/10/2017. Các đương sự thỏa thuận giao cháu Nguyễn Văn H cho anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng cho đến khi thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Lê Thị Phương A tự nguyện cấp dưỡng cho con là 1.500.000 đồng/tháng (Một triệu năm trăm nghìn đồng trên một tháng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2020 đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Chị Lê Thị Phương A và anh Nguyễn Văn Ph tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lê Thị Phương A và anh Nguyễn Văn Ph mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị Lê Thị Phương A tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm (chịu thay phần án phí cho anh Nguyễn Văn Ph). Trong đó án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Tổng cộng số tiền chị Lê Thị Phương A tự nguyện chịu là 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo Biên lai số 0005530 ngày 07/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. Chị Lê Thị Phương A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. Pleiku;
- Chi cục T.H.A.DS Tp. Pleiku;
- UBND phường Yên Thế, Tp. Pleiku;
- Lưu: HSVA, VT-LT./.

THẨM PHÁN

Lưu Anh Tuấn

